TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 29/2025/QĐST-DS	*Tây Ninh, ngày 19 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 281/2020/TLST-DS ngày 05 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1950. Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

Bị đơn: Ông Lê Văn B, sinh năm 1967. Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Ông Lê Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Võ Thị T1, sinh năm 1966. Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

Người đại diện theo ủy quyền của bà Võ Thị T1: Ông Lê Văn T, sinh năm 1991. Địa chỉ: ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Ông Nguyễn Khắc L, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Bà Nguyễn Thị Nguyên T2, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Ông Nguyễn Thanh B1, sinh năm 1975

- Ông Nguyễn Thanh N, sinh năm 1978

Cùng địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ, sinh năm 1981

- Bà Nguyễn Thị Ngọc Đ1, sinh năm 1983

Cùng địa chỉ: Ấp Đ, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2. 1. Ông Lê Văn B được quyền quản lý, sử dụng thửa đất số 888, tờ bản đồ số 3, có diện tích qua đo đạc là 1.626 m^2, (diện tích được cấp trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 1.749 m^2), loại đất LUK, toạ lạc tại ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An (nay là xã T, tỉnh Tây Ninh) do ông Lê Văn B đứng tên quyền sử dụng đất, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AI 649496, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất H 00303, do Ủy ban nhân dân huyện C, tỉnh Long An cấp ngày 02/7/2007 cho ông Lê Văn B. Vị trí, tứ cận đất thể hiện tại khu A (1.551m^2), khu B (75m^2) theo Mảnh trích địa chính số 01-2025 do Công ty Trách nhiệm hữu hạn Đ2 đo vẽ, được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C duyệt ngày 24/01/2025.

2. 2. Ông Lê Văn B trả cho ông Nguyễn Văn P giá trị quyền sử dụng của thửa đất số 888, tờ bản đồ số 3, loại đất LUK, toạ lạc tại ấp T, xã P, huyện C, tỉnh Long An, nay là xã T, tỉnh Tây Ninh nêu trên với số tiền là 463.000.000 đồng (Bốn trăm sáu mươi ba triệu đồng) và đã giao trả tiền xong ngày 11/9/2025.

2. 3. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ, đo đạc, định giá, phí sao lục hồ sơ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là 35.000.000 đồng, nguyên đơn ông Nguyễn Văn P tự nguyện chịu và đã nộp, chi phí xong.

2. 4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Lê Văn B phải chịu 11.260.000 đồng (Mười một triệu hai trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Nguyên đơn ông Nguyễn Văn P không nộp tiền tạm ứng án phí (do ông P là người cao tuổi và có đơn đề nghị được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí, thuộc trường hợp được miễn nộp tiền tạm ứng án phí, án phí) nên không hoàn trả.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực A - Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- TAND tỉnh Tây Ninh;

THẨM PHÁN

(Đã ký)

- Lưu hồ sơ vụ án. **Võ Thị Minh Hiệp**